SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO ĐẮK LẮK
TRƯỜNG THPT TRẦN ĐẠI NGHĨA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 127 /KH-TĐN

Ea Nuôl, ngày 08 tháng năm 2026

KẾ HOẠCH
Tuyển chọn và thành lập đội tuyển nghiên cứu khoa học, kỹ thuật dành cho học sinh Trường THPT Trần Đại Nghĩa năm học 2026–2027

Căn cứ Công văn số 5208/BGDĐT-GDPT ngày 07/8/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học 2026 - 2027;

Căn cứ Quyết định số 2308/QĐ-BGDĐT ngày 06/8/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2026 - 2027 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Công văn số 3136/SGDĐT-GDPT ngày 16 tháng 9 năm 2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo Đắk Lắk về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học 2026 - 2027;

Căn cứ Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2026–2027 và nhiệm vụ giáo dục của Trường THPT Trần Đại Nghĩa;

Căn cứ điều kiện thực tế về đội ngũ giáo viên, học sinh và hoạt động nghiên cứu khoa học, kỹ thuật, giáo dục STEM của nhà trường;

Trường THPT Trần Đại Nghĩa xây dựng Kế hoạch tuyển chọn sản phẩm nghiên cứu khoa học, kỹ thuật của học sinh năm học 2026–2027 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Khuyến khích học sinh phát hiện những vấn đề thực tiễn, hình thành ý tưởng, chủ động nghiên cứu, thiết kế, thử nghiệm và tạo ra sản phẩm khoa học, kỹ thuật có giá trị giáo dục và khả năng ứng dụng.

Phát hiện, lựa chọn các ý tưởng và sản phẩm có chất lượng để tiếp tục hoàn thiện, tham gia Cuộc thi nghiên cứu khoa học, kỹ thuật cấp tỉnh theo lịch hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo Đắk Lắk.

Phát huy vai trò của các tổ chuyên môn, giáo viên hướng dẫn; gắn hoạt động nghiên cứu khoa học, kỹ thuật với dạy học STEM, giáo dục hướng nghiệp và phát triển năng lực học sinh.

2. Yêu cầu

Việc đăng ký, đánh giá và tuyển chọn phải công khai, khách quan, thực chất, khuyến khích sáng tạo và bảo đảm tính khả thi của sản phẩm.

Mỗi môn/nhóm môn có khả năng triển khai nghiên cứu khoa học, kỹ thuật chủ động phát hiện, hướng dẫn học sinh đăng ký ít nhất 01 ý tưởng/sản phẩm.

Ưu tiên những sản phẩm có vấn đề nghiên cứu rõ ràng, phương pháp phù hợp, dữ liệu đáng tin cậy, tính mới/sáng tạo, khả năng ứng dụng và có tiềm năng phát triển thành sản phẩm dự thi cấp tỉnh.

II. ĐỐI TƯỢNG, LĨNH VỰC VÀ SẢN PHẨM TUYỂN CHỌN

1. Đối tượng: Học sinh đang học tại Trường THPT Trần Đại Nghĩa năm học 2026–2027; học sinh có thể tham gia cá nhân hoặc theo nhóm theo quy định của cuộc thi.

2. Hai nhóm sản phẩm tuyển chọn: (1) Nhóm Khoa học kỹ thuật; (2) Nhóm Khoa học hành vi.

3. Sản phẩm có thể xuất phát từ các môn học, lĩnh vực chuyên môn và vấn đề thực tiễn phù hợp với điều kiện của học sinh, nhà trường và quy định của cuộc thi cấp tỉnh.

4. Khuyến khích sản phẩm liên môn, ứng dụng công nghệ, giải quyết vấn đề thực tiễn của nhà trường, địa phương, môi trường, đời sống và học tập.

III. NỘI DUNG VÀ QUY TRÌNH TUYỂN CHỌN

1. Đăng ký ý tưởng/sản phẩm: Các tổ chuyên môn triển khai đến giáo viên và học sinh; tiếp nhận danh sách ý tưởng/sản phẩm theo Phụ lục 01. Giáo viên hướng dẫn phối hợp với học sinh hoàn thiện đề xuất ban đầu.

2. Sơ tuyển: Tổ/nhóm chuyên môn rà soát tính phù hợp, tính mới, tính khả thi, an toàn và khả năng hoàn thành của từng ý tưởng/sản phẩm; tư vấn điều chỉnh trước khi trình Hội đồng tuyển chọn.

3. Tuyển chọn cấp trường: Hội đồng tuyển chọn đánh giá sản phẩm/đề xuất theo Phiếu chấm tại Phụ lục 02, tổng hợp kết quả và lựa chọn các sản phẩm có chất lượng để tiếp tục hoàn thiện.

4. Thời hạn: Hoàn thành tuyển chọn sản phẩm cấp trường trước ngày 21/11/2026. Sau thời điểm này, các sản phẩm được lựa chọn tiếp tục hoàn thiện theo lịch và hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo Đắk Lắk.

5. Thành lập đội/nhóm dự thi cấp tỉnh: Sau tuyển chọn cấp trường, Hiệu trưởng quyết định danh sách sản phẩm được tiếp tục đầu tư, phân công giáo viên hướng dẫn và học sinh thực hiện; việc hoàn thiện hồ sơ, sản phẩm và lựa chọn dự thi cấp tỉnh thực hiện theo lịch của Sở.

IV. TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ, TUYỂN CHỌN

TT	Tiêu chí	Điểm tối đa	Định hướng đánh giá
1	Vấn đề/câu hỏi nghiên cứu	15	Rõ ràng, có ý nghĩa, xuất phát từ thực tiễn.
2	Tính mới và sáng tạo	20	Có điểm mới, ý tưởng sáng tạo, giải pháp khác biệt.
3	Phương pháp nghiên cứu	20	Phù hợp, logic, có khả năng kiểm chứng.
4	Sản phẩm/kết quả và dữ liệu	20	Có minh chứng, kết quả đáng tin cậy, khả năng hoàn thiện.
5	Tính khả thi và khả năng ứng dụng	15	Phù hợp điều kiện thực tế, có khả năng áp dụng/phát triển.
6	Trình bày, bảo vệ và tinh thần nghiên cứu	10	Trình bày rõ, trả lời thuyết phục, trung thực và chủ động.

Tổng điểm: 100 điểm. Hội đồng căn cứ tổng điểm và chất lượng thực tế để lựa chọn sản phẩm; không nhất thiết phải lựa chọn đủ số lượng nếu sản phẩm không đáp ứng yêu cầu.

V. CƠ CẤU TUYỂN CHỌN, KHEN THƯỞNG

1. Nhà trường tuyển chọn các sản phẩm có chất lượng cao thuộc hai nhóm Khoa học kỹ thuật và Khoa học hành vi để tiếp tục đầu tư, hoàn thiện.

2. Cơ cấu giải thưởng cấp trường được xác định theo chất lượng sản phẩm và số lượng sản phẩm tham gia, theo nguyên tắc cơ bản: 02 giải Nhất, 02 giải Nhì, 04 giải Ba; các sản phẩm còn lại đạt yêu cầu được xem xét trao giải Tư.

3. Mức thưởng: Giải Nhất 500.000 đồng/sản phẩm; giải Nhì 300.000 đồng/sản phẩm; giải Ba 200.000 đồng/sản phẩm; giải Tư 50.000 đồng/sản phẩm.

4. Kinh phí khen thưởng từ nguồn kinh phí hợp pháp của nhà trường, bảo đảm phù hợp dự toán và quy định tài chính hiện hành.

VI. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

Thời gian	Nội dung	Thực hiện
Tháng 10/2026	Triển khai kế hoạch; tuyên truyền; phát hiện và đăng ký ý tưởng/sản phẩm.	BGH, tổ chuyên môn, GV, HS
Tháng 10 - 11/2026	Hướng dẫn xây dựng, thử nghiệm, hoàn thiện sản phẩm; sơ tuyển tại tổ/nhóm chuyên môn.	Tổ chuyên môn, GV hướng dẫn

Ngày 10/11	Nộp danh sách đăng ký sản sản phẩm dự tuyển chọn	Tổ chuyên môn, GV hướng dẫn
Trước 21/11/2026	Tổ chức đánh giá, tuyển chọn cấp trường; công bố kết quả.	Hội đồng tuyển chọn
Sau 21/11/2026	Hoàn thiện hồ sơ, sản phẩm và chuẩn bị dự thi cấp tỉnh theo lịch của Sở.	BGH, GV hướng dẫn, HS

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Giám hiệu: Chỉ đạo chung; thành lập Hội đồng tuyển chọn; phê duyệt danh sách sản phẩm; bố trí điều kiện và kinh phí theo quy định.

2. Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn: Trực tiếp theo dõi tiến độ; điều phối các tổ chuyên môn; tổng hợp kết quả và tham mưu Hiệu trưởng.

3. Tổ trưởng/nhóm trưởng chuyên môn: Tổ chức triển khai, phát hiện ý tưởng; bảo đảm mỗi môn phù hợp có ít nhất 01 ý tưởng/sản phẩm đăng ký; theo dõi và đánh giá tiến độ.

4. Giáo viên hướng dẫn: Hướng dẫn học sinh xây dựng và thực hiện đề tài; bảo đảm tính trung thực khoa học, an toàn và tiến độ; phối hợp hoàn thiện hồ sơ.

5. Học sinh: Tham gia tự nguyện, nghiêm túc; chủ động thực hiện nhiệm vụ; chịu trách nhiệm về tính trung thực của dữ liệu và sản phẩm.

6. Bộ phận văn phòng/kế toán: Thực hiện hồ sơ, kinh phí và các điều kiện phục vụ theo quy định.

VIII. HỒ SƠ VÀ PHỤ LỤC

Phụ lục 01: Danh sách đăng ký ý tưởng/sản phẩm nghiên cứu khoa học, kỹ thuật theo môn/nhóm môn.

Phụ lục 02: Phiếu đánh giá, chấm điểm sản phẩm/ý tưởng nghiên cứu khoa học, kỹ thuật (thang điểm 100).

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc có yêu cầu mới từ Sở Giáo dục và Đào tạo, các bộ phận liên quan báo cáo Hiệutrưởng (qua PHT) để kịp thời điều chỉnh, bảo đảm đúng tiến độ và quy định.

Nơi nhận:
- Sở GD&ĐT Đắk Lắk (báo cáo);
- Hiệu trưởng, các Phó Hiệu trưởng;
- Các tổ/nhóm chuyên môn;
- Lưu: VT, CM.

HIỆU TRƯỞNG

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỈNH ĐẮK LẮK
TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG TRẦN ĐẠI NGHĨA

Lê Văn Nhất

PHỤ LỤC 01

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ Ý TƯỞNG/SẢN PHẨM NGHIÊN CỨU KHOA HỌC, KỸ THUẬT

TT	Môn/nhóm môn	Tên ý tưởng/sản phẩm	Nhóm KHKT/KH hành vi	Học sinh thực hiện	GV hướng dẫn	**Lĩnh vực** (Theo các lĩnh vực Sở quy định)
1						
2						
3						
4						
5						
6						
7						
8						
9						
10						

TỔ TRƯỞNG

PHỤ LỤC 02

PHIẾU ĐÁNH GIÁ, CHẤM ĐIỂM SẢN PHẨM/Ý TƯỞNG KHKT

TT	Tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm chấm
1	Vấn đề/câu hỏi nghiên cứu	15	
2	Tính mới và sáng tạo	20	
3	Phương pháp nghiên cứu	20	
4	Sản phẩm/kết quả và dữ liệu	20	
5	Tính khả thi và khả năng ứng dụng	15	
6	Trình bày, bảo vệ và tinh thần nghiên cứu	10	
	TỔNG	100	

Nhận xét của Hội đồng:

.....

.....

Kết luận/đề xuất của giám khảo/nhóm giám khảo

GIÁM KHẢO/NHÓM GIÁM KHẢO

Ký tên